

Bản án số: 31/2018/HSST
Ngày 19/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa ông Chăm Văn Thăm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Tư, Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thanh - thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Ông Hà Văn Nhẫn, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 19/4/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/TLHS-ST ngày 29/3/2018 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 4/4/2018 đối với bị cáo Nguyễn Tiến Q, sinh 29/01/1990. Nơi cư trú thôn Nại Ch, xã Chu Ph, huyện Mê L, Thành Phố Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; Quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; đảng phái đoàn thể không. Trình độ học vấn 12/12; con Ông Nguyễn Văn Đ, con Bà Nguyễn Thị Th; Vợ là Phùng Thị V, có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền sự, tiền án không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2018 cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9h30' ngày 04/01/2018 đội CSĐTTP Công an huyện Phù Yên đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Tiến Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói chất bột màu trắng ngà nghi là Hêrôin niêm phong lại và 01 ĐTDD hiệu NÔKiA, cùng ngày cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh vật chứng, qua cân tịnh có trọng lượng là 0,159gam, lấy 0,068 gam ký hiệu Q gửi giám định, số còn lại được niêm phong lại.

Tại kết luận giám định số: 176/KLMT ngày 09/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu Q là chất ma túy; Loại thuốc Hêrôin, trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,068gam.*

Tại cơ quan điều tra Q, khai nhận vào ngày 04/01/2018 khi đến Phù Yên có điện cho một người tên là Đức hỏi để xin số điện thoại người bán ma túy, Đức có gửi số điện thoại cho Q tự liên hệ, quá trình liên hệ Q mua được 01 gói với giá 200.000đ, sau đó thì bị phát hiện và bắt quả tang thu cùng vật chứng nói trên. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với Nguyễn Tiến Q về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị HĐXX:

1 Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s Khoản 1,2 Điều 51, BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q từ 18-24 tháng tù. Tính từ ngày bị bắt tạm giữ 04/01/2018.

2.Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 điểm a Điều 106 BLTTHS:

- + Tịch thu tiêu hủy 0,091gam Hêrôin còn lại đã niêm phong.
- + Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc ĐTDĐ hiệu NOKIA.
- + Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

* Đối với một người mà bị cáo khai tên Đức, nhưng không biết người đó ở đâu, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh điều tra để xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về hành vi Q định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong BLTTHS và bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về Q định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó HĐXX khẳng định các Q định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, được chứng kiến điều tra viên, kiểm sát viên tiến hành niêm phong và mở niêm phong để cân tịnh, lấy mẫu vật gửi đi giám định là khách quan. Kết quả giám định là Hê rôin, trọng lượng là 0,159 gam. Ngày 27/3/2018 VKSND huyện Phù Yên có bản cáo trạng số: 17/CT-VKS-HS truy tố bị cáo về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ pháp luật được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a, ...

c, Hêrôin, Côcain, Methamphetamine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5gam;

Tại khoản 5 Điều 249 BLHS còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*".

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội tàng trữ trái phép 0,159 gam hêrôin của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, nó xâm phạm trực tiếp đến khách thể thuộc quyền quản lý đặc biệt của nhà nước, bị cáo đã bất chấp pháp luật dẫn đến phạm tội, do đó có đủ căn cứ pháp luật, để xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và phù hợp với thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu, khi phạm tội thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, trong thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự đã được tặng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên HĐXX thấy nhân thân của bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để cải tạo, giáo dục sớm trở thành công dân có ích sau này.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì nên không áp dụng.

[4] Về vật chứng vụ án 0,091gam Hêrôin còn lại cần tịch thu tiêu hủy. Riêng 01 chiếc ĐTDĐ do bị cáo sử dụng liên lạc tìm mua ma túy là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Đối với người mà bị cáo khai gọi điện hỏi mua ma túy với một người, nhưng không biết địa chỉ người đó ở đâu, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh điều tra để xử lý.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị HĐXX:

1. Áp dụng khoản 1 điểm c Điều 249 về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Nguyễn Tiến Q từ 18-24 tháng tù

2. Về vật chứng áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 điểm a Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,091gam hêrôin số còn lại, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc ĐTDĐ hiệu NOKIA. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) và bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Xét lời đề nghị của kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ pháp luật Tòa cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điểm c Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, 332 và Điều 333 BLTTHS; Khoản 1 các Điều 21, 23 Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Q, phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 04/01/2018.

2. Vật chứng tịch thu tiêu hủy 0,091gam Hêrôin đã niêm phong trong phong bì thư; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc ĐTDĐ hiệu NOKIA X2 màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Tiến Q.

3. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Tiến Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện py;
- Chi cục THADS PY;
- CA huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Cầm Văn Thăm